

Số: /KH-UBND

Phước Long, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật
trên địa bàn thị xã Phước Long năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/1/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024,

UBND thị xã Phước Long ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã năm 2024, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động ngăn chặn, phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn thị xã, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh, đảm bảo cho ngành chăn nuôi, thủy sản phát triển bền vững, bảo vệ sức khỏe người dân và phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Nâng cao nhận thức của người dân, người chăn nuôi về tác hại của dịch bệnh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; trách nhiệm của người nuôi, các cấp chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ Nông nghiệp và PTNT về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, phù hợp và hiệu quả; sử dụng các biện pháp phòng là chính; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.

- Bố trí đủ kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch động vật trên địa bàn thị xã theo quy định. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

1.1. Nội dung chủ yếu phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định về phòng chống dịch bệnh động vật.

- Thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chẩn đoán, chữa bệnh; giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh; điều tra dịch bệnh; phân tích nguy cơ; khống chế dịch bệnh động vật.

- Thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn thị xã.

- Xây dựng chuỗi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch khống chế, thanh toán một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật: Bệnh Lở mồm long móng (LMLM), bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò (VDNC), bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò, bệnh Dịch tả lợn cổ điển (DTLCĐ), bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), bệnh Tai xanh, bệnh Niu-cát-xon,...; bệnh truyền lây giữa động vật và người như: bệnh Đại động vật, bệnh Cúm gia cầm...

- Thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về dịch bệnh động vật, chính sách hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh động vật. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.2. Các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh

1.2.1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp từ cấp thị xã đến cấp xã; đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả khi xảy ra dịch bệnh; phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp.

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Khi có dịch bệnh động vật nguy hiểm phải tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ các biện pháp chống dịch kịp thời, phù hợp và hiệu quả để dập tắt, hạn chế lây lan, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi.

1.2.2. Công tác quản lý chăn nuôi

- Tổ chức triển khai các quy định về quản lý chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi năm, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 2/1/2020 của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt và đặc biệt chú trọng đến nguồn gốc con giống, thức ăn phải rõ ràng, đạt tiêu chuẩn; thực hiện cách ly, vệ sinh, khử trùng môi trường chăn nuôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi phù hợp với vật nuôi... Hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa từ các nhà hàng, khách sạn,...vv.

1.2.3. Công tác tiêm vắc xin phòng bệnh

a) Đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung

- Định kỳ tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đối với các bệnh bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Đối tượng tiêm phòng đàn vật nuôi tại các cơ sở chăn nuôi tập trung trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thời gian tiêm phòng thực hiện theo tuổi động vật nuôi và hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Kinh phí tiêm phòng: Chủ cơ sở chăn nuôi tự tổ chức tiêm phòng và chịu mọi chi phí thực hiện, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả tiêm cho cơ quan quản lý thú y cấp thị xã.

b) Đối với các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ

- Đối với đàn gia súc:

+ Bệnh Lở mồm long móng: Tiêm miễn phí vắc xin LMLM cho đàn trâu, bò, heo nái, heo nọc của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn thị xã (theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh).

+ Bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò: Tiêm miễn phí vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ tại các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn toàn thị xã (theo Công văn số 620/UBND-KT ngày 15/03/2011 của UBND tỉnh).

+ Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò: Tiêm miễn phí vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn toàn thị xã. (theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/1/2022 của UBND tỉnh)

+ Bệnh Dịch tả heo cổ điển: Tiêm phòng miễn phí vắc xin dịch tả heo cổ điển cho đàn heo của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ tại các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã (theo Công văn số 620/UBND-KT ngày 15/03/2011 của UBND tỉnh).

+ Đối với đàn chó mèo: Tiêm phòng miễn phí cho đàn chó, mèo của các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp căn cứ vào chủng vi rút lưu hành tại thực địa để xác định chủng loại vắc xin sử dụng phòng, chống bệnh cho phù hợp. Liều lượng, đường tiêm theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm 02 đợt/năm (đợt 1 vào khoảng tháng 03 -05 và đợt 2 vào tháng 09-11).

- Số lượng các loại vắc xin tiêm phòng phải đảm bảo đạt trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm.

- Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ không thuộc diện được tiêm phòng động vật miễn phí như trên phải tự tổ chức tiêm phòng và chịu mọi chi phí thực hiện. Thời gian

tiêm phòng thực hiện theo tuổi động vật nuôi và hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

1.2.4. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát lâm sàng:

- Xây dựng và tăng cường hoạt động hệ thống giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm từ cấp thị xã xuống đến tận thôn, ấp, khu phố. Lực lượng thực hiện giám sát bao gồm hệ thống quản lý thú y, chính quyền địa phương, người hành nghề dịch vụ Thú y và chủ các cơ sở, hộ chăn nuôi.

- Giám sát lâm sàng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với đàn gia súc, gia cầm mới nuôi; đàn gia súc, gia cầm trong vùng có ổ dịch cũ; địa bàn có nguy cơ cao do Thú y xác định.

- Khi có thông tin về dịch bệnh nguy hiểm, nhanh chóng xác minh, chẩn đoán, kịp thời triển khai khẩn cấp các biện pháp chống dịch động vật, kiên quyết không để dịch lây lan rộng.

b) Giám sát lưu hành mầm bệnh

- Xây dựng kế hoạch giám sát dịch bệnh động vật trong quá trình nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức lấy mẫu giám sát vi rút gây bệnh nguy hiểm lưu hành như các bệnh LMLM, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Tai xanh, Cúm gia cầm, Newcastle, Đại động vật và các dịch bệnh nguy hiểm khác trên đàn gia súc, gia cầm tại nhằm phát hiện, cảnh báo sớm, kịp thời áp dụng các biện pháp phòng ngừa, hạn chế phát sinh và lây lan dịch bệnh.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Xây dựng kế hoạch giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn gia cầm sau khi được tiêm vắc xin.

- Tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng tại các cơ sở chăn nuôi tập trung nhằm quản lý, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng tại cơ sở theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Việc tổ chức lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng thực hiện theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

d) Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu

Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật; tiếp nhận và phản hồi thông tin về tình hình dịch bệnh động vật.

1.2.5. Thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi

a) Đối với cơ sở chăn nuôi tập trung

- Thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại theo quy định tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT- BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Kinh phí thực hiện: Chủ cơ sở chăn nuôi tập trung tự tổ chức và bố trí kinh phí thực hiện.

b) Đối với các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ

- Tổ chức thực hiện tối thiểu 02 đợt/năm tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn thị xã theo chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tiêu độc khử trùng đột xuất: khi có ổ dịch động vật phát sinh, nhanh chóng tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch và xung quanh ổ dịch theo quy định.

- Việc thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi theo các nội dung tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT- BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Kinh phí thực hiện: Do ngân sách nhà nước chi trả.

1.2.6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Xây dựng các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung an toàn dịch bệnh động vật đối với các dịch bệnh nguy hiểm như LMLM, Dịch tả heo cổ điển, Dịch tả heo Châu Phi, Cúm gia cầm, Newcastle.

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về quản lý vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

1.2.7. Công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh Thú y

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn thị xã theo các quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ, vệ sinh thú y các điểm giết mổ, cơ sở giết mổ tập trung.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá các cơ sở giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các quy định pháp luật liên quan.

- Các đơn vị, tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ con giống vật nuôi cho người dân trong xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới... phải thực hiện đúng các quy định về kiểm dịch vận chuyển, quy định về quản lý con giống và có sự tham gia của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Cùng cố, tăng cường hoạt động Đội kiểm tra liên ngành (gồm các lực lượng: Thú y, công an, quản lý thị trường, chính quyền địa phương, ...) của UBND thị xã. Thực hiện kiểm tra về vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm

và quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn quản lý; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc buôn bán, vận chuyển động vật, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

1.2.8. Công tác quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y, hành nghề thú y

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền và yêu cầu các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y, các tổ chức và cá nhân hành nghề thú y trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Luật Thú y năm 2015, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016; Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh.

- Các cơ sở kinh doanh thuốc thú y phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định về điều kiện kinh doanh thuốc thú y. Lưu trữ đầy đủ các thông tin về các loại thuốc kinh doanh đặc biệt là vắc xin và các thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất ít nhất 2 năm.

- Các tổ chức, cá nhân hành nghề thú y (*Buôn bán thuốc thú y, tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật...*) phải có chứng chỉ hành nghề thú y, thực hiện các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật có liên quan trong hành nghề. Được Nhà nước hỗ trợ, khuyến khích khi tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương. Cung cấp thông tin liên quan đến dịch bệnh động vật và tuân thủ, tham gia các phòng chống dịch khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

1.2.9. Công tác chống dịch bệnh

- Việc khai báo và báo cáo dịch bệnh động vật thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Thú y, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Khi có thông tin về dịch bệnh, Trung tâm DVNN phối hợp với phòng Kinh tế kiểm tra, xác minh và nếu nghi ngờ là dịch bệnh nguy hiểm như LMLM, heo tai xanh, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn cổ điển, Viêm da nổi cục trâu bò, Dịch tả heo Châu Phi, Đại động vật và các dịch bệnh nguy hiểm khác thì báo cáo Chi cục Chăn nuôi và Thú y để phối hợp tổ chức kiểm tra, chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm xác định bệnh. Đồng thời phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường triển khai ngay các biện pháp khống chế dịch bệnh nhằm kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo quy định.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch động vật cấp thị xã, cấp xã theo quy định tại Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động lập phương án phòng chống dịch trên địa bàn để thực hiện.

- Thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch và triển khai các nội dung, giải pháp chống dịch theo quy định Luật Thú y, các văn bản của Trung ương và UBND tỉnh.

1.2.10. Giải pháp thông tin, tuyên truyền và tập huấn phòng, chống dịch bệnh

- Tổ chức thông tin tuyên truyền về tính chất nguy hiểm của các loại dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật thú y bằng nhiều cách thức như đài truyền thanh, trang web thị xã, tờ rơi, băng rôn, áp phích, pano, tuyên truyền trên xe lưu động; qua các buổi hội nghị, hội thảo..., tạo điều kiện dễ dàng tiếp cận thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người chăn nuôi, người buôn bán, giết mổ trong phòng, chống bệnh động vật.

- Tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ phòng, chống bệnh gia súc, gia cầm và công tác xây dựng, quản lý cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh cho cán bộ chuyên môn Thú y, nhân viên thú y cấp xã, mạng lưới thú y cơ sở, hành nghề dịch vụ thú y và cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm.

1.2.11. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, công tác tiêm phòng trên địa bàn thị xã, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch theo các nội dung, kế hoạch, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, thị xã; kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc và đề xuất các giải pháp khắc phục đảm bảo đạt hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra các hoạt động trong công tác phòng, chống dịch bệnh như hoạt động buôn bán thuốc thú y, cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

Triển khai kiểm tra, đánh giá về an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, công tác phòng chống dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm. Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện tiêm phòng các bệnh bắt buộc đối với các hộ chăn nuôi. Xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện tiêm phòng bắt buộc theo quy định pháp luật về Thú y.

2. Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh về việc phòng chống một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021–2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 21/06/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Quan trắc, cảnh báo và giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ.

2. Nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách, đồng thời lồng ghép với các chương trình, dự án đã giao hàng năm.

3. Nguồn kinh phí do người dân đóng góp và các nguồn vận động tài trợ khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật thị xã

- Kiện toàn, củng cố và tăng cường hoạt động Ban Chỉ đạo cấp thị xã, cấp xã; phân công trách nhiệm cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch và bố trí nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý trên cơ sở của Kế hoạch này; chủ động sử dụng nguồn kinh phí từ quỹ phòng chống thiên tai, dịch bệnh cho công tác phòng chống dịch bệnh động vật; có phương án chuẩn bị sẵn sàng về nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động đối phó khi có dịch bệnh động vật xảy ra. Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phân cấp kinh phí thực hiện của kế hoạch này.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo kế hoạch này; thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch an toàn dịch bệnh, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân chủ động tự bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, động vật thủy sản của mình và cộng đồng.

- Triển khai thực hiện giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để lây lan ra diện rộng; điều tra, thống kê các số liệu về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh; triển khai công tác tiêm phòng; tiêu độc khử trùng; chống dịch; kiểm soát giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm) và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo Trung ương và UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu kiện toàn kịp thời Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; tham mưu UBND thị xã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban ngành thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp, UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc gia, gia cầm trên địa bàn thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thị xã.

- Phối hợp với phòng VHTT, Trung tâm VH-TT và Đài TT-TH thị xã tuyên truyền tác hại của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định.

- Tổng hợp, tham mưu UBND thị xã báo cáo định kỳ (*hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm*) và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh trên toàn địa bàn thị xã, gửi phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định, trình UBND thị xã phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Trực tiếp tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thị xã.

- Phân công cán bộ trực phòng, chống dịch khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ở các địa bàn giáp ranh, hoặc trong vùng, hoặc cả nước để kịp thời xử lý dịch bệnh vào những ngày lễ, tết và ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật.

- Hướng dẫn chuyên môn cho UBND các xã, phường về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh; tổ chức triển khai kiểm tra, giám sát công tác tiêu hủy, có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố về an toàn dịch bệnh.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về dịch bệnh để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm về UBND thị xã (thông qua phòng Kinh tế) để báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu UBND thị xã bố trí nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; tổ chức kiểm tra, giám sát kinh phí phòng, chống dịch bệnh, kinh phí hỗ trợ tiêu hủy do các dịch bệnh nguy hiểm theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan liên quan về cơ chế tài chính đảm bảo kinh phí phòng, chống dịch bệnh; thủ tục thanh quyết toán kinh phí phòng, chống dịch; hỗ trợ người dân có gia súc, gia cầm mắc bệnh, gia súc, gia cầm bắt buộc phải tiêu hủy để khuyến khích người dân chủ động khai báo dịch bệnh, hỗ trợ khôi phục sản xuất theo quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường lên phương án chuẩn bị vị trí tiêu hủy, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Kiểm tra, giám sát công tác tiêu hủy và có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố về môi trường.

- Hướng dẫn việc sử dụng đất theo đúng Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt về xây dựng trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm theo quy định.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

Tổ chức thông tin kịp thời cho nhân dân diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn thị xã và các tỉnh, thành trên cả nước; các biện pháp phòng, chống để người dân biết và nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

7. Phòng Quản lý đô thị

Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, kiểm tra, giám sát các phương tiện vận tải chấp hành nghiêm các quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã.

8. Đội Quản lý thị trường số 2

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Công an thị xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp kiểm tra quản lý hàng hóa động vật, sản phẩm động vật lưu hành trên thị trường, xử lý nghiêm những lô hàng không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch có nguy cơ mang các mầm bệnh nguy hiểm.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc.

9. Công an thị xã

- Tăng cường lực lượng công an giao thông tại các trạm, chốt kiểm dịch khi có dịch xảy ra trên địa bàn hoặc các huyện, thị lân cận (*khi có yêu cầu*). Phân công cán bộ phối hợp, tham gia các Đội kiểm tra liên ngành để tăng cường kiểm soát lưu thông, vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc trên địa bàn thị xã; tham gia công tác chống dịch.

- Đảm bảo tốt công tác ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các vùng xảy ra dịch (*nếu có*).

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Đội Quản lý thị trường số 2 trong công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh, buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn thị xã.

10. Trung tâm Y tế

Phối hợp với các đơn vị liên quan giám sát, chia sẻ thông tin tuyên truyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh từ động vật lây lan sang người theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 17/5/2013

của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Y tế về việc hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Rà soát, kiện toàn và tăng cường hoạt động Ban Chỉ đạo phòng chống bệnh gia súc, gia cầm nguy hiểm cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và cán bộ thú y để triển khai tổ chức thực hiện các biện pháp phòng chống dịch gia súc, gia cầm theo sự hướng dẫn của ngành thú y.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý. Xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể và trực tiếp tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cụ thể đến thôn, ấp, khu phố trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác chăn nuôi theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định. Tổ chức cho hộ chăn nuôi đăng ký, báo cáo tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã, phường nhằm quản lý tốt chăn nuôi nhỏ lẻ. Tiếp nhận khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định. Quản lý, xử lý nghiêm các hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, giết mổ lậu theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo trưởng các thôn, khu phố, nhân viên thú y xã, cộng tác viên thú y xã trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn xã, phường.

- Chuẩn bị các vị trí ở các khu vực thôn, ấp để phục vụ công tác tiêu hủy gia súc, gia cầm khi xảy ra dịch. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã, phường về các biện pháp phòng chống dịch từ đó tự giác chấp hành, tham gia hưởng ứng các quy định phòng chống dịch.

- Chỉ đạo Ban quản lý các chợ, TTTM (*đối với các xã, phường có chợ, TTTM*) phối hợp cơ quan thú y thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, kiên quyết xử lý tất cả các trường hợp sản phẩm động vật vào chợ mà không qua kiểm soát của ngành thú y, các quầy sạp kinh doanh không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y theo quy định.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn về UBND thị xã (*qua phòng Kinh tế*).

12. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các Hội đoàn thể thị xã

Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống từ thị xã đến cơ sở vận động hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng và tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; nhất là hưởng ứng công tác vệ sinh, tiêu độc chuồng trại, các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, sử dụng thịt gia súc, gia cầm đã qua kiểm dịch của ngành thú y; tham gia công tác giám sát thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và báo dịch.

13. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan tới chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và hành nghề thú y

- Chấp hành nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật và các quy định pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nhằm bảo đảm an toàn dịch bệnh cho động vật nuôi và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định và theo sự hướng dẫn của cán bộ thú y, cán bộ chính quyền các cấp. Hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát dịch bệnh và lấy mẫu theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về thú y.

- Khi thấy gia súc, gia cầm có những biểu hiện bất thường, bị bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thì phải báo ngay cho trưởng thôn/khu phố, nhân viên thú y xã hoặc cán bộ xã, phường để nhận được sự hướng dẫn, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh; đồng thời chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Những tổ chức, cá nhân không chấp hành quy định trong công tác phòng, chống dịch trong lĩnh vực thú y, làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thị xã Phước Long năm 2024. Đề nghị các phòng, ban, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Chi cục CN&TY tỉnh;
- TT. TU; TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT. UBND thị xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể thị xã;
- Các TV BCĐ. PCDBĐV thị xã;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- LĐVP, CVK_(KT-SX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Hoàng